

TẬP ĐỌC**VUA TÀU THỦY BẠCH THÁI BƯỞI****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức**

- HS hiểu được ND: Ca ngợi Bạch Thái Bưởi, từ một cậu bé mồ côi cha, nhờ giàu nghị lực và ý chí vươn lên đã trở thành một nhà kinh doanh nổi tiếng (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 4 trong SGK).

2. Kỹ năng

- Biết đọc bài văn với giọng kể chậm rãi; bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn.

3. Thái độ

- GD HS tinh thần vượt khó trong học tập và cuộc sống.

4. Góp phần phát triển năng lực

- Năng lực tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng**

- GV: + Tranh minh họa bài tập đọc trang 115, SGK (phóng to nếu có điều kiện).
+ Bảng phụ viết sẵn đoạn luyện đọc
- HS: SGK, vở viết

2. Phương pháp, kỹ thuật

- Phương pháp: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm.
- Kỹ thuật: Kỹ thuật đặt câu hỏi, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (5p) - Đọc lại bài <i>Có chí thì nên</i> và nêu ý nghĩa của một số câu tục ngữ. - GV nhận xét, dẫn vào bài	- 2 HS thực hiện
2. Luyện đọc: (8-10p) * Mục tiêu: Đọc với giọng trôi chảy, mạch lạc với giọng kể chậm rãi, phát âm đúng, bước đầu biết đọc diễn cảm đoạn văn, hiểu nghĩa một số từ ngữ. * Cách tiến hành:	
- Gọi 1 HS đọc bài (M3) - GV lưu ý giọng đọc cho HS: Toàn bài đọc với giọng kể chuyện: chậm rãi, giọng kể chuyện ở đoạn, 2 thể hiện hoàn cảnh và ý chí của Bạch Thái Bưởi. Đoạn 3 đọc nhanh thể hiện Bạch Thái Bưởi cạnh tranh và chiến thắng các chủ tàu nước ngoài. Đoạn 4 đọc với giọng sáng khoái thể hiện sự thành đạt của Bạch Thái Bưởi. *Nhấn giọng những từ ngữ: <i>mồ côi, đứ</i>	- 1 HS đọc bài, cả lớp đọc thầm - Lắng nghe - Lớp trưởng điều hành cách chia đoạn - Bài được chia làm 4 đoạn + Đoạn 1: Bưởi mồ côi ... đến ăn học.

<p><i>mọi nghề, trắng tay, không nản chí, đọc chiếm, thịnh vượng, ba mươi, bậc anh hùng, ...</i></p> <p>- GV chốt vị trí các đoạn:</p> <p>- Lưu ý sửa lỗi đọc và ngắt nghỉ cho các HS (M1)</p>	<p>+ Đoạn 2: Năm 21 tuổi ...không nản chí. + Đoạn 3: Bạch Thái Bưởi ... đến Trung Nhị. + Đoạn 4: Phần còn lại.</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp đoạn trong nhóm lần 1 và phát hiện các từ ngữ khó (<i>quấy, nản chí, diễn thuyết, mua xưởng, sửa chữa, kĩ sư, lịch sử,...</i>)</p> <p>- Luyện đọc từ khó: Đọc mẫu (M4)-> Cá nhân (M1)-> Lớp</p> <p>- Giải nghĩa từ khó (đọc chú giải)</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn lần 2 theo điều khiển của nhóm trưởng</p> <p>- Các nhóm báo cáo kết quả đọc</p> <p>- 1 HS đọc cả bài (M4)</p>
--	---

<p>3. Tìm hiểu bài: (8-10p) * Mục tiêu: HS hiểu nội dung từng đoạn và nội dung cả bài. * Cách tiến hành: <i>Làm việc nhóm 4 – Chia sẻ trước lớp</i></p>	
<p>- GV phát phiếu học tập cho các nhóm</p> <p>+ <i>Bạch Thái Bưởi xuất thân như thế nào?</i></p> <p>+ <i>Trước khi mở công ty vận tải đường thủy Bạch Thái Bưởi đã làm những công việc gì?</i></p> <p>+ <i>Những chi tiết nào chứng tỏ ông là một người có chí?</i></p> <p>+ <i>Bạch Thái Bưởi mở công ty vào thời điểm nào?</i></p> <p>+ <i>Bạch Thái Bưởi đã làm gì để cạnh tranh ngang sức với chủ tàu người nước ngoài?</i></p> <p>+ <i>Em hiểu thế nào là vị anh hùng kinh</i></p>	<p>- HS làm việc theo nhóm 4 – Chia sẻ kết quả dưới sự điều hành của TBHT</p> <p>+ <i>Bạch Thái Bưởi mồ côi cha từ nhỏ, phải theo mẹ quấy gánh hàng rong. Sau khi được họ Bạch nhận làm con nuôi, đổi học Bạch và cho ăn học.</i></p> <p>+ <i>Năm 21 tuổi ông làm thư kí cho một hãng buôn, sau buôn gỗ, buôn ngô, mở hiệu cầm đồ, lập nhà in, khai thác mỏ,</i></p> <p>+ <i>Chi tiết: Có lúc mất trắng tay nhưng Bưởi không nản chí.</i></p> <p>+ <i>Bạch Thái Bưởi mở công ty vào lúc những con tàu của người Hoa đã độc chiếm các đường sông của miền Bắc.</i></p> <p>+ <i>Bạch Thái Bưởi đã khơi dậy lòng tự hào dân tộc của người Việt: cho người đến các bến tàu để diễn thuyết kêu gọi khách hàng với khẩu hiệu “Người ta thì đi tàu ta”. Khách đi tàu của ông ngày một đông. Nhiều chủ tàu người Hoa, người Pháp phải bán lại tàu cho ông, rồi ông mua xưởng sửa chữa tàu, kĩ sư giỏi trông nom.</i></p> <p>- VD: Là những người dành được những</p>

<p>tế? (* HS M3+M4 trả lời)</p> <p>+ Theo em, nhờ đâu mà Bạch Thái Bưởi thành công?</p> <p>+ Bài văn ca ngợi ai?</p>	<p>thắng lợi to lớn trong kinh doanh.</p> <p>+ Là những người đã chiến thắng trong thương trường.</p> <p>+ Là người lập nên những thành tích phi thường trong kinh doanh.</p> <p>+ Là những người kinh doanh giỏi, mang lại lợi ích kinh tế cho quốc gia, dân tộc...</p> <p>- Bạch Thái Bưởi thành công nhờ ý chí, nghị lực, có chí trong kinh doanh: biết khơi dậy lòng tự hào của khách người Việt Nam, ủng hộ chủ tàu VN; giúp kinh tế Việt Nam phát triển: Bạch Thái Bưởi là người có đầu óc, biết tổ chức công việc kinh doanh.</p> <p>Ý nghĩa: Bài văn ca ngợi Bạch Thái Bưởi từ một câu bé mồ côi cha, nhờ giàu nghị lực, có ý chí vươn lên để trở thành một nhà kinh doanh tên tuổi lừng lẫy.</p> <p>- HS ghi lại ý nghĩa của bài</p>
<p>4. Luyện đọc diễn cảm (8-10p)</p> <p>* Mục tiêu: HS đọc diễn cảm được đoạn số 3 của bài</p> <p>* Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – nhóm - cả lớp</p>	
<p>- Yêu cầu HS nêu giọng đọc toàn bài.</p> <p>- Yêu cầu đọc diễn cảm đoạn 3</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá chung</p> <p>5. Hoạt động ứng dụng (1 phút)</p> <p>+ Em học được điều gì từ Bạch Thái Bưởi?</p> <p>- Liên hệ giáo dục: ý chí nghị lực vươn lên.</p> <p>6. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- HS nêu lại giọng đọc cả bài</p> <p>- 1 HS M4 đọc mẫu toàn bài</p> <p>- Nhóm trưởng điều hành:</p> <p>+ Luyện đọc theo nhóm</p> <p>+ Vài nhóm thi đọc trước lớp.</p> <p>- Bình chọn nhóm đọc hay.</p> <p>- HS nêu</p> <p>- Nêu các tấm gương nghị lực mà em biết trong cuộc sống hàng ngày.</p>

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

TOÁN

Tiết 56: NHÂN MỘT SỐ VỚI MỘT TỔNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Biết thực hiện phép nhân một số với một tổng, nhân một tổng với một số.

2. Kỹ năng

- Vận dụng tính chất để giải được các bài tập.

3. Thái độ

- HS có thái độ học tập tích cực.

4. Góp phần phát triển năng lực:

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

*Bài tập cần làm: Bài 1; bài 2 a) 1 ý, b) 1 ý; bài 3.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ kẻ sẵn nội dung bài tập 1.

- HS: Sách, bút

2. Phương pháp, kỹ thuật

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động: (5p) Trò chơi: Xi điện - GV phổ biến luật chơi, cách chơi $1m^2 = \dots\dots\dots dm^2$ $100dm^2 = \dots\dots m^2$ $400dm^2 = \dots\dots\dots m^2$ $2110m^2 = \dots\dots\dots dm^2$ $15m^2 = \dots\dots\dots cm^2$ $10000cm^2 = \dots\dots\dots m^2$ - GV giới thiệu vào bài</p>	<p>- HS tham gia chơi - Nêu MQH giữa các đơn vị đo diện tích đã học</p>
<p>2. Hình thành kiến thức: (15p) * Mục tiêu: HS hiểu được cách thực hiện phép nhân một số với một tổng, nhân một tổng với một số. * Cách tiến hành: Cá nhân – Nhóm- Lớp * <i>Tính và so sánh giá trị của hai biểu thức:</i> - GV viết lên bảng 2 biểu thức: $4 \times (3 + 5)$ và $4 \times 3 + 4 \times 5$ - Yêu cầu HS tính giá trị của 2 biểu thức</p>	<p style="text-align: center;">Cá nhân - Nhóm 2-Lớp</p> <p>- HS làm cá nhân- Chia sẻ lớp $4 \times (3 + 5) = 4 \times 8 = 32$ $4 \times 3 + 4 \times 5 = 12 + 20 = 32$</p>

trên

+ So sánh giá trị của 2 biểu thức trên?

- Vậy ta có:

$$4 \times (3 + 5) = 4 \times 3 + 4 \times 5$$

+ Biểu thức: $4 \times (3 + 5)$ có đặc điểm gì?

+ Biểu thức $4 \times 3 + 4 \times 5$ có đặc điểm gì?

GV: Như vậy biểu thức $4 \times 3 + 4 \times 5$ chính là tổng của các tích giữa số thứ nhất trong biểu thức với các số hạng của tổng.

+ Vậy khi thực hiện nhân một số với một tổng, chúng ta có thể làm thế nào?

+ Từ cách thực hiện trên, em hãy nêu công thức tính, và qui tắc?

+ Giá trị của 2 bt trên bằng nhau.

- HS nêu lại

+ là nhân một số với một tổng.

+ Tích 4×3 là tích của số thứ nhất trong biểu thức nhân với một số hạng của tổng, tích thứ hai 4×5 là tích của số thứ nhất trong biểu thức nhân với số hạng còn lại của tổng.

+ Lấy số đó nhân với từng số hạng của tổng rồi cộng các kết quả lại với nhau.

$$+ a \times (b + c) = a \times b + a \times c$$

+ HS phát biểu quy tắc.

3. HĐ thực hành (18p)

* **Mục tiêu:** Biết thực hiện nhân một số với một tổng, nhân một tổng với một số.

* **Cách tiến hành**

Bài 1: Tính giá trị của. . .

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.

- GV đính bảng phụ lên và hướng dẫn HS phân tích bảng, HD cách làm.

* **Chú ý hs M1+M2 biết cách thực hiện**

- GV chốt đáp án.

Bài 2:

* **HS M1+M2 thực hiện a – ý 1, b – ý 1**

* **HSNK có thể hoàn thành tất cả bài**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.

+ Để tính giá trị của biểu thức theo 2 cách ta làm thế nào?

- GV nhận xét, đánh giá bài làm trong vở của HS

Nhóm 2- Lớp

- Hs nêu yêu cầu của bài

- HS thực hiện theo cặp đôi- Chia sẻ trước lớp

Đ/a:

a	b	c	$a \times (b + c)$	$a \times b + a \times c$
4	5	2	$4 \times (5 + 2) = 28$	$4 \times 5 + 4 \times 2 = 28$
3	4	5	$3 \times (4 + 5) = 27$	$3 \times 4 + 3 \times 5 = 27$
6	2	3	$6 \times (2 + 3) = 30$	$6 \times 2 + 6 \times 3 = 30$

- HS làm cá nhân – Chia sẻ lớp

+ Ta phải áp dụng quy tắc một số nhân với một tổng.

Đ/a:

$$\begin{aligned} \text{a. } & 36 \times (7 + 3) && 36 \times 7 + 36 \times 3 \\ & = 36 \times 10 && = 252 + 108 \\ & = 360 && = 360 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b. } & 5 \times 38 + 5 \times 62 && 5 \times 38 + 5 \times 62 \\ & = 190 + 310 && = 5 \times (38 + 62) \end{aligned}$$

- Cùng cố cách nhân một số với một tổng.

Bài 3: Tính giá trị biểu thức.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.

+ Giá trị của 2 biểu thức như thế nào với nhau?

+ Biểu thức thứ nhất có dạng như thế nào?

+ Biểu thức thứ hai có dạng như thế nào?

+ Vậy khi thực hiện nhân một tổng với một số, ta có thể làm thế nào?

* **Giúp đỡ hs M1+M2**

Bài 4: (Bài tập chờ dành cho HS hoàn thành sớm)

+ Vận dụng tính chất gì để giải BT4?

4. Hoạt động ứng dụng (1p)

5. Hoạt động sáng tạo (1p)

$$= 500$$

$$= 5 \times 100 = 500$$

Cá nhân- Nhóm 2- Lớp

- Cả lớp làm bài vào vở - Đổi chéo kiểm tra

Đ/a: $(3 + 5) \times 4$ và $3 \times 4 + 5 \times 4$

$$= 8 \times 4$$

$$= 12 + 20$$

$$= 32$$

$$= 32$$

+ Giá trị của 2 biểu thức bằng nhau.

+ Có dạng một tổng nhân với một số.

+ Là tổng của 2 tích.

+ Có thể lấy từng số hạng của tổng nhân với số đó rồi cộng các kết quả lại với nhau

- HS làm bài vào vở Tự học

VD: $26 \times 11 = 26 \times (10+1)$

$$= 26 \times 10 + 26 \times 1$$

$$= 260 + 26 = 286$$

+ Một số nhân với 1 tổng

- Ghi nhớ tính chất 1 số nhân với 1 tổng, 1 tổng nhân với 1 số

BT PTNL: Tính giá trị của biểu thức sau bằng cách thuận tiện:

a. $159 \times 54 + 159 \times 46$

b. $12 \times 5 + 3 \times 12 + 12 \times 2$

c. $2 \times 5 + 4 \times 5 + 6 \times 5 + 8 \times 5$

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

KHOA HỌC (VNEN)

VÌ SAO CHÚNG TA PHẢI TIẾT KIỂM NƯỚC (T1)

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

KHOA HỌC (CT HIỆN HÀNH)

SƠ ĐỒ VÒNG TUẦN HOÀN CỦA NƯỚC TRONG TỰ NHIÊN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Hiểu sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên.

2. Kỹ năng

- Hoàn thành và mô tả vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên: chỉ vào sơ đồ và nói về sự bay hơi, ngưng tụ của nước trong tự nhiên.

3. Thái độ

- Biết cách sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm TNTN..

4. Góp phần phát triển các năng lực:

- NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL hợp tác.

**BVMT: Một số đặc điểm chính của môi trường và tài nguyên thiên nhiên*

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: :+ Hình minh họa trang 48, 49 / SGK (phóng to nếu có điều kiện).

+ Các tấm thẻ ghi:

 Hơi nước Mưa Mây

- HS: chuẩn bị giấy A4, bút màu.

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: quan sát, hỏi đáp, thảo luận, trò chơi học tập, thí nghiệm.

- KT: Động não, chia sẻ nhóm đôi, tia chớp

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của của học sinh
1, Khởi động (4p) + <i>Mây được hình thành như thế nào? Mưa từ đâu ra?</i> - GV nhận xét, khen/ động viên, dẫn vào bài mới.	- HS trả lời dưới sự điều hành của TBHT + <i>Hơi nước bay lên cao, gặp lạnh. . .</i>
2. Bài mới: (30p) * Mục tiêu: Hoàn thành sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên và mô tả được vòng tuần hoàn. * Cách tiến hành: Cá nhân-Nhóm –Lớp	
Hoạt động 1: Vòng tuần hoàn của nước	Nhóm 4- Lớp

trong tự nhiên:

- Yêu cầu HS quan sát hình 48 / SGK và thảo luận trả lời các câu hỏi:

1) Những hình nào được vẽ trong sơ đồ?

2) Sơ đồ trên mô tả hiện tượng gì?

3) Hãy mô tả lại hiện tượng đó?

- Giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn,

*** GV: Nước đọng ở ao, hồ, sông, suối, biển, không ngừng bay hơi, biến thành hơi nước. Hơi nước bay lên cao, ngưng tụ thành những hạt nước nhỏ, tạo thành những đám mây trắng. Các giọt nước ở trong đám mây rơi xuống đất, tạo thành mưa. . . .**

Hoạt động 2: Em vẽ: “Sơ đồ vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên”.

- GV tổ chức cho HS hoạt động cặp đôi.

- GV giúp đỡ các em gặp khó khăn.

- Gọi HS lên trình bày.

- GV nhận xét, khen các nhóm vẽ đẹp, đúng, có ý tưởng hay.

3. HĐ ứng dụng (1p)

- GDBVMT: Nước trong tự nhiên tạo thành 1 vòng tròn khép kín. Do vậy, để có nước mưa sạch thì chúng ta cần làm thế nào?

- HS vừa trình bày vừa chỉ vào sơ đồ.

1)+ Dòng sông nhỏ chảy ra sông lớn, biển.

+ Hai bên bờ sông có làng mạc, cánh đồng.

+ Các đám mây đen và mây trắng.

+ Những giọt mưa từ đám mây đen rơi xuống đỉnh núi và chân núi. Nước từ đó chảy ra suối, sông, biển.

+ Các mũi tên.

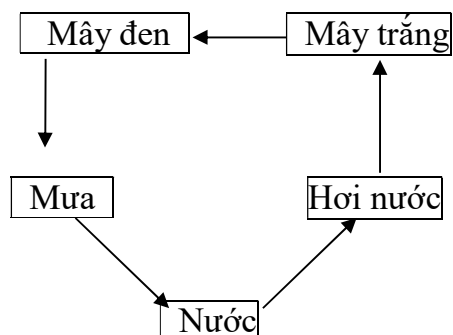
2) Bay hơi, ngưng tụ của nước.

3) Nước từ suối, làng mạc chảy ra sông, biển. Nước bay hơi biến thành hơi nước. Hơi nước liên kết với nhau tạo thành những đám mây trắng. Các giọt nước ở trong đám mây rơi xuống đất, tạo thành mưa. . . .

- Lắng nghe

Nhóm 2 –Lớp

- HS hoàn thành sơ đồ



+ Giữ sạch bầu không khí

+ Không vứt rác bừa bãi

+ Sử dụng hợp lí thuốc trừ sâu và phân hoá học,....

4. HĐ sáng tạo (1p)	- Nêu ứng dụng thiết thực của vòng tuần hoàn nước trong cuộc sống
----------------------------	---

ĐIỀU CHỈNH- BỔ SUNG

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 20 tháng 11 năm 2018

KĨ NĂNG SỐNG

LÒNG KHOAN DUNG

CHÍNH TẢ

NGƯỜI CHIẾN SĨ GIÀU NGHỊ LỰC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe -viết đúng bài CT; trình bày đúng các hình thức đoạn văn
- Làm đúng BT2a phân biệt ch/tr.

2. Kĩ năng:

- Rèn kĩ năng viết đẹp, viết đúng chính tả.

3. Thái độ:

- Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ viết
- Giáo dục đức tính kiên trì qua hình ảnh nhân vật Ngu Công
- * *GDQPAN: Ca ngợi tinh thần vượt mọi khó khăn, gian khổ, hi sinh để hoàn thành nhiệm vụ của các chú bộ đội và công an*

4. Góp phần phát triển năng lực:

- NL tự chủ và tự học, NL sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ, phiếu học tập.
- HS: Vở, bút,...

2. Phương pháp, kĩ thuật

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: (2p)	- TBVN điều hành HS cùng hát kết hợp

<p>- GV dẫn vào bài mới</p>	<p>với vận động tại chỗ</p>
<p>2. Chuẩn bị viết chính tả: (6p) * Mục tiêu: HS hiểu được nội dung bài CT, viết được các từ khó, dễ lẫn và các hiện tượng chính tả, cách viết đoạn văn. * Cách tiến hành:</p>	
<p>a. Trao đổi về nội dung đoạn cần viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đoạn văn trong SGK. + <i>Đoạn văn viết về ai?</i> + <i>Câu chuyện có điều gì cảm động?</i> <p>- Liên hệ giáo dục QPAN: Hoạ sĩ Lê Duy Ứng cũng giống như những người chiến sĩ khác không quản, khó khăn, gian khổ, hi sinh để hoàn thành n/v. Chúng ta cần trân trọng và biết ơn những con người như thế.</p> <p>- Hướng dẫn viết từ khó: Gọi HS nêu từ khó, sau đó GV đọc cho HS luyện viết.</p> <p>- Lưu ý các từ ngữ: <i>tháng 4 năm 1975, 30 triển lãm, 5 giải thưởng</i> viết bằng số và các từ <i>Sài Gòn, Lê Duy Ứng, Bác Hồ</i> là danh từ riêng cần phải viết hoa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc- HS lớp đọc thầm + <i>Đoạn văn viết về hoạ sĩ Lê Duy Ứng.</i> + <i>Viết về Lê Duy Ứng đã vẽ bức chân dung Bác Hồ bằng máu chảy từ đôi mắt bị thương của anh.</i> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- HS nêu từ khó viết: <i>chiến đấu, quệt máu chảy, chân dung, triển lãm, trân trọng</i></p> <p>- Viết từ khó vào vở nháp</p>
<p>3. Viết bài chính tả: (15p) * Mục tiêu: Hs nghe -viết tốt bài chính tả theo cách viết đoạn văn. * Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài cho HS viết - GV theo dõi và nhắc nhở, giúp đỡ HS viết chưa tốt. - Nhắc nhở cách cầm bút và tư thế ngồi viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nghe - viết bài vào vở
<p>4. Đánh giá và nhận xét bài: (5p) * Mục tiêu: Giúp HS tự đánh giá được bài viết của mình và của bạn. Nhận ra các lỗi sai và sửa sai * Cách tiến hành: Cá nhân- Cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo. - GV nhận xét, đánh giá 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài viết của HS 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau - Lắng nghe.
<p>5. Làm bài tập chính tả: (5p) * Mục tiêu: Giúp HS phân biệt được ch/tr</p>	

*** Cách tiến hành: Cá nhân-Cặp đôi- Chia sẻ trước lớp**

Bài 2a: ch/tr?

Cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Lớp

Lời giải: Trung Quốc, chín mươi tuổi, hai trái núi, chắn ngang, chê cười, chết, cháu, chắt, truyền nhau, chẳng thể, trời, trái núi.

- 1 hs đọc to đoạn văn đã điền hoàn chỉnh.

- **Giáo dục HS nghị lực và kiên trì như nhân vật Ngu Công trong câu chuyện**

6. Hoạt động ứng dụng (1p)

- Viết 5 tiếng, từ chứa ch/tr

7. Hoạt động sáng tạo (1p)

- Tìm các từ láy chứa ch/tr

ĐIỀU CHỈNH – BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

TOÁN

Tiết 57: NHÂN MỘT SỐ VỚI MỘT HIỆU

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức

- Nhận biết cách nhân một số với một hiệu, nhân một hiệu với một số.

2. Kỹ năng

- Biết giải bài toán và tính giá trị của biểu thức liên quan đến phép nhân một số với một hiệu, nhân một hiệu với một số.

3. Thái độ

- HS tích cực, chăm chỉ, sáng tạo

4. Góp phần phát huy các năng lực

- Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* BT cần làm: Bài 1, bài 3, bài 4

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ viết sẵn nội dung bài tập 1, trang 67, SGK.

-HS: SGK,...

2. Phương pháp, kỹ thuật

- PP: Hỏi đáp, quan sát, thảo luận nhóm

- Kỹ thuật: đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của GV

Hoạt động của HS